TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 20-8-2021
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Phú Quý

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Anh -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Hồng Phil - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Dương Thị L**, sinh năm 1986; Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt

- *Bị đơn:* Ông **Wang Chung Chien**, sinh năm 1970; Địa chỉ: thành phố Bát Đức, huyện Đào Viên, Đài Loan. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Dương Thị L trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Weng Chung Chien qua mai mối, hai bên tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 1358 ngày 02/12/2005. Sau khi kết hôn chung sống với nhau được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, ông Weng Chung Chien bỏ về Đài Loan và cắt đứt liên lạc với nhau. Nay bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Weng Chung Chien nên yêu cầu ly hôn; về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không có.

Do bị đơn là ông Weng Chung Chien *vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không rõ ý kiến.*

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà L khởi kiện xin ly hôn với ông Weng Chung Chien cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà L đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Weng Chung Chien đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. (*Thủ tục thông báo, tống đạt của Tòa án đối với phía bị đơn đã hoàn tất. Theo kết quả ủy thác số 1430/BTP-PLQT ngày 24/5/2021 của Bộ Tư Pháp, theo đó "cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 14/4/2021 bằng phương thức: gửi hồ sơ ủy thác tại đồn Công an". Tuy nhiên cho đến nay* ông Weng Chung Chien *không có ý kiến phản hồi*). Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà L và ông Weng Chung Chien là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì hai bên do bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cả hai cũng không còn sống chung nữa, tình trạng ly thân giữa vợ chồng kéo dài đã lâu, không còn liên lạc với nhau nên không thể hàn gắn được. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà L và ông Weng Chung Chien không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà L được ly hôn với ông Weng Chung Chien, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Liên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là 200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị L.

- Về hôn nhân: cho bà Dương Thị L được ly hôn với ông Weng Chung Chien.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà L trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Dương Thị L phải chịu 300.000đ, được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà L đã nộp theo biên lai thu số 000099 ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Liên đã nộp đủ án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Dương Thị L phải chịu 200.000đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đồng theo biên lai thu số 0005089 ngày 07/01/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bà L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Weng Chung Chien được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- Sở Tư pháp Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quyến